

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2006/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình khung giáo dục đại học
ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học các ngày 27 tháng 5 năm 2006 và ngày 06 tháng 6 năm 2006;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đại học và Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học (bao gồm cả Phụ lục I và II).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Chương trình khung ban hành kèm theo Quyết định này được dùng trong các đại học, học viện và các trường đại học có nhiệm vụ đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học.

Điều 3. Căn cứ vào Chương trình khung quy định tại Quyết định này Giám đốc các đại học, học viện, Hiệu trưởng các trường đại học xác định chương trình giáo dục của trường mình; tổ chức biên soạn và duyệt các giáo trình các môn học để sử dụng chính thức trong trường, trên cơ sở thẩm định của Hội đồng thẩm định giáo trình do Giám đốc hoặc Hiệu trưởng thành lập.

Điều 4. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Đại học và Sau Đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các đại học, học viện và Hiệu trưởng các trường đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thiện Nhân

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Giáo dục tiểu học (Primary Education)

Mã ngành:

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BGDĐT
ngày 02 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).*

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Giáo dục tiểu học nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới của giáo dục tiểu học trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sinh viên tốt nghiệp phải có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe, có năng lực dạy học, giáo dục học sinh theo các yêu cầu đổi mới của giáo dục tiểu học, có khả năng dạy tốt chương trình tiểu học, nghiên cứu khoa học giáo dục, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của giáo dục tiểu học trong những thập kỷ tới.

Sinh viên tốt nghiệp hệ đào tạo này có thể tiếp tục học lên các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về Giáo dục tiểu học, Quản lý giáo dục và có khả năng trở thành giáo viên cốt cán của cấp tiểu học.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp phải đạt được các yêu cầu cụ thể là:

1.2.1. Về phẩm chất đạo đức:

- Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, là công dân tốt, chấp hành các chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của ngành.

- Yêu nghề dạy học, thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, đối xử công bằng với mọi học sinh, được học sinh tin yêu.

09693339

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác, có lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị, biết đoàn kết, hợp tác, khiêm tốn học hỏi đồng nghiệp, có quan hệ tốt với gia đình học sinh và cộng đồng, biết vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Có ý thức chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên rèn luyện sức khỏe.

1.2.2. Về kiến thức

- Có kiến thức giáo dục đại cương đủ rộng, nắm vững các kiến thức chuyên môn, bảo đảm dạy tốt các môn học và các hoạt động giáo dục trong chương trình tất cả các lớp cấp tiểu học, được nâng cao về 3 môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội, hoặc 1 môn chuyên sâu (Toán/Tiếng Việt/Sư phạm Âm nhạc/Sư phạm Mĩ thuật/Giáo dục Thể chất/Giáo dục chuyên biệt/Công tác Đội/Tiếng dân tộc), tạo điều kiện để sinh viên tốt nghiệp có thể học tiếp lên các trình độ cao hơn.

- Có kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học, Phương pháp dạy học, về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học, bước đầu biết vận dụng các kiến thức này vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh ở trường tiểu học.

- Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu biết những chính sách, chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế xã hội, giáo dục, văn hóa của đất nước.

- Có hiểu biết về Quản lý hành chính nhà nước và Quản lý ngành. Có kiến thức phổ thông về môi trường, dân số, an ninh - quốc phòng, an toàn giao thông, về quyền trẻ em, y tế học đường để có thể thực hiện giáo dục tích hợp.

- Có hiểu biết về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để có thể hòa nhập và góp phần phát triển cộng đồng.

- Được trang bị những thông tin cập nhật về đổi mới giáo dục tiểu học trong nước và khu vực, có khả năng vận dụng đổi mới phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học.

1.2.3. Về kỹ năng

- Biết lập kế hoạch giáo dục cho từng học kỳ và năm học, biết lập kế hoạch bài học theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá ở tiểu học.

- Biết tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với điều kiện cụ thể của học sinh

và địa phương nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập. Biết dạy cho học sinh phương pháp học tập, đặc biệt biết tự học, phát triển ở học sinh năng lực tự đánh giá. Biết sử dụng các phương tiện công nghệ dạy học, đặc biệt là công nghệ thông tin, vào quá trình dạy học ở tiểu học.

- Khi có nhu cầu, có thể dạy lớp ghép, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc, dạy học sinh khuyết tật, tàn tật theo hướng hòa nhập.

- Biết làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Sao nhi đồng, Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản. Có khả năng giáo dục học sinh cá biệt. Biết lập sổ sách, xây dựng và lưu trữ hồ sơ về quá trình học tập rèn luyện đạo đức của học sinh.

- Biết giao tiếp và ứng xử thích hợp với học sinh, gia đình học sinh, với đồng nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong cộng đồng.

2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Khối lượng kiến thức tối thiểu và thời gian đào tạo theo thiết kế

210 đơn vị học trình (đvht), chưa kể phần nội dung về Giáo dục Thể chất (5đvht) và Giáo dục Quốc phòng (165 tiết).

Thời gian đào tạo: 4 năm.

2.2. Cấu trúc kiến thức của chương trình đào tạo

đvht

2.2.1	Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu (Chưa kể các nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)	50
2.2.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu Trong đó tối thiểu:	160
	Kiến thức cơ sở của khối ngành và của ngành	24
	Kiến thức ngành (kể cả kiến thức chuyên ngành)	78
	Kiến thức bổ trợ	
	Thực tập, thực tế	23
	Khóa luận (hoặc thi tốt nghiệp)	10

09693139

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

3. KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC

3.1. Danh mục các học phần bắt buộc

3.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

43 đvht *

1	Triết học Mác-Lênin	6
2	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	5
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	4
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	4
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3
6	Ngoại ngữ	10
7	Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành	2
8	Giáo dục thể chất	5
9	Giáo dục quốc phòng	165 tiết
10	Toán học 1	2
11	Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê toán	2
12	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3
13	Giáo dục môi trường	2

* Không tính các học phần 8 và 9

3.1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

100 đvht

a) Kiến thức cơ sở của khối ngành và của ngành

24 đvht

1	Tâm lý học đại cương	3
2	Sinh lý học trẻ em	2
3	Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm	4
4	Những vấn đề chung của Giáo dục học	2
5	Lý luận giáo dục tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học	4
6	Đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học	3
7	Phương pháp nghiên cứu Khoa học giáo dục	2
8	Phương tiện kỹ thuật dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học	4

b) Kiến thức ngành

53 đvht

1	Tiếng Việt 1	3
2	Tiếng Việt 2	3
3	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1	2
4	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 2	4
5	Văn học 1	5
6	Toán học 2	4
7	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 1	2
8	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 2	4
9	Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học	6
10	Đạo đức và phương pháp giáo dục đạo đức ở tiểu học	3
11	Phương pháp dạy học Thủ công và Kỹ thuật ở tiểu học	2
12	Âm nhạc 1	3
13	Phương pháp dạy học Âm nhạc ở tiểu học	3
14	Mỹ thuật 1	3
15	Phương pháp dạy học Mỹ thuật ở tiểu học	3
16	Phương pháp dạy học Thể dục ở tiểu học	3

c) Thực hành, thực tập sư phạm

23 đvht

1	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	5
2	Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Thực hành Công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng	3
3	Thực tập sư phạm	15

3.2. Mô tả nội dung các học phần bắt buộc

1. Triết học Mác-Lênin

6 đvht

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 45/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kinh tế chính trị Mác-Lênin**5 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 45/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Chủ nghĩa xã hội khoa học**4 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 34/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam**4 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 41/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 27/8/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tư tưởng Hồ Chí Minh**3 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 35/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 31/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Ngoại ngữ**10 đvht**

Đây là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, vốn từ vựng, các kỹ năng sử dụng trong giao tiếp thông thường. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp (Intermediate Level) đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình ngoại ngữ 7 năm của giáo dục phổ thông.

7. Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành**2 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Giáo dục Thể chất**5 đvht**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/9/1995 và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Giáo dục Quốc phòng**165 tiết**

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 12/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Toán học 1**2 đvht**

Điều kiện tiên quyết: không

Bao gồm: kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết tập hợp (tập hợp và các phép toán

trên tập hợp, quan hệ, ánh xạ); cơ sở logic toán (mệnh đề và các phép logic, công thức và quy tắc suy luận, suy luận và chứng minh trong dạy học toán ở tiểu học); suy luận và các phép tiên chứng minh trong dạy học toán ở tiểu học.

11. Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê toán

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Bao gồm các khái niệm cơ bản về xác suất. Biến ngẫu nhiên và hàm phân phối. Kiến thức đại cương về thống kê toán học. Một số phương pháp thống kê trong nghiên cứu khoa học giáo dục.

12. Cơ sở văn hóa Việt Nam

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Bao gồm các kiến thức cơ bản về văn hóa học và văn hóa Việt Nam: khái niệm văn hóa Việt Nam, tiến trình văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, cá nhân, văn hóa ứng xử môi trường tự nhiên, xã hội.

13. Giáo dục môi trường

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu một số khái niệm về môi trường, sinh quyển; các môi trường sống chính; nguồn năng lượng, nguồn nước và nguồn khoáng; tác động gây ô nhiễm môi trường của con người; giáo dục bảo vệ và phát triển bền vững môi trường trong nhà trường và trong cộng đồng; luật bảo vệ môi trường.

14. Tâm lý học đại cương

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học như: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách; các hoạt động tâm lý cơ bản.

15. Sinh lý học trẻ em

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Các giai đoạn tăng trưởng và phát triển của cơ thể trẻ em. Cấu tạo, đặc điểm sinh lý lứa tuổi và vệ sinh bảo vệ các hệ cơ quan: hệ Thần kinh và hoạt động thần kinh cấp cao; hoạt động của các Cơ quan phân tích; hệ Nội tiết và hệ Sinh dục; hệ Hô hấp; hệ Tuần hoàn; hệ Tiêu hóa và trao đổi chất của trẻ em lứa tuổi tiểu học.

0965.139

16. Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Sinh lý học trẻ em.

Bao gồm những kiến thức chung về sự phát triển tâm lý của trẻ em, những đặc điểm tâm lý cơ bản, các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học; một số nội dung cơ bản về tâm lý học dạy học và tâm lý học giáo dục tiểu học; nhân cách người giáo viên tiểu học: đặc trưng lao động sư phạm, phẩm chất và năng lực của người giáo viên tiểu học.

17. Những vấn đề chung của Giáo dục học

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Sinh lý học trẻ em.

Giới thiệu cho sinh viên về đối tượng và nhiệm vụ của Giáo dục học; Hệ thống khái niệm và phạm trù của Giáo dục học; Giáo dục và sự phát triển; Mục đích và nhiệm vụ của giáo dục: những nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường, quản lý giáo dục...

18. Lý luận giáo dục tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Sinh lý học trẻ em, Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, Giáo dục học đại cương.

Bao gồm các kiến thức cơ bản về lý luận giáo dục: bản chất của quá trình giáo dục, nội dung, nguyên tắc và phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục ở trường tiểu học.

Các kiến thức cơ bản về quá trình dạy học ở trường tiểu học: bản chất, nhiệm vụ, động lực, nguyên tắc, nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học và các đặc điểm của hoạt động dạy học ở trường tiểu học.

19. Đánh giá kết quả giáo dục ở tiểu học

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giáo dục học đại cương, Lý luận giáo dục học tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học.

Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học bao gồm các kiến thức và kỹ năng cơ bản về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học: khái niệm và chức năng của đánh giá kết quả học tập ở tiểu học; nguyên tắc đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở tiểu học; nội dung và kỹ thuật đánh giá kết quả học tập ở tiểu học.

20. Phương pháp nghiên cứu Khoa học giáo dục

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giáo dục học đại cương, Lý luận giáo dục tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học.

Giới thiệu kiến thức về khoa học giáo dục và nghiên cứu khoa học giáo dục; quan điểm tiếp cận và phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục; lô gic tiến hành một đề tài khoa học giáo dục; đánh giá một công trình khoa học giáo dục.

21. Phương tiện kỹ thuật dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Lý luận giáo dục tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học

Bao gồm một số kiến thức cơ bản về sử dụng các phương tiện kỹ thuật trong dạy học ở tiểu học; giới thiệu một số ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học (chủ yếu đề cập đến việc thiết kế và trình bày bài giảng bằng Power Point, sử dụng phần mềm giáo dục để dạy học tiểu học và khai thác internet, dạy học logo).

22. Tiếng Việt 1

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Học phần bao gồm các nội dung sau: đại cương về tiếng Việt (nguồn gốc, đặc điểm Tiếng Việt); ngữ âm tiếng Việt (âm tiết, hệ thống âm vị và chữ viết tiếng Việt); từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt (đặc điểm của từ tiếng Việt, các lớp từ tiếng Việt xét trên bình diện: cấu tạo, ngữ nghĩa, nguồn gốc).

23. Tiếng Việt 2

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1

Giới thiệu các kiến thức cơ bản, hiện đại, thiết thực về bản chất, chức năng về hệ thống tiếng Việt hiện đại. Bao gồm các nội dung về Ngữ pháp tiếng Việt: khái niệm về ngữ pháp và ngữ pháp học, ý nghĩa ngữ pháp, quan hệ ngữ pháp, từ loại; ngữ pháp văn bản; phong cách học tiếng Việt.

24. Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1, Tiếng Việt 2, các học phần cơ sở của ngành.

Bao gồm các kiến thức đại cương về phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học; những kiến thức, kỹ năng tổ chức quá trình dạy học các phân môn Học vần, Tập viết; Luyện từ và câu ở tiểu học.

25. Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học 2 **4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1, Tiếng Việt 2, Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 1, các học phần cơ sở của ngành.

Trang bị cho sinh viên các kiến thức và cách rèn luyện kỹ năng tổ chức quá trình dạy học các phân môn Chính tả, Tập đọc, Kể chuyện, Tập làm văn.

26. Văn học 1 **5 đvht**

Điều kiện tiên quyết: không

Hệ thống hóa một số kiến thức, kỹ năng về Văn học viết Việt Nam đã học ở trung học phổ thông. Giới thiệu một số kiến thức về Lý luận văn học, Văn học dân gian Việt Nam, Văn học thiếu nhi Việt Nam, Văn học nước ngoài.

27. Toán học 2 **4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Toán học 1.

Bao gồm một số kiến thức về cấu trúc đại số, xây dựng tập hợp số tự nhiên, xây dựng tập hợp số hữu tỉ theo sơ đồ $\mathbb{N} \rightarrow \mathbb{Q}$, xây dựng tập hợp số thực dựa trên khái niệm số thập phân và vận dụng kiến thức các tập hợp số vào dạy học các tập hợp số ở tiểu học.

28. Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 1 **2 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Toán học 1, Toán học 2, các học phần cơ sở của ngành.

Giới thiệu những vấn đề chung về phương pháp dạy học Toán ở tiểu học, bao gồm: Những đặc điểm tâm lý của trẻ em tiểu học khi học toán; các phương pháp và hình thức dạy học toán ở tiểu học; phương pháp kiểm tra đánh giá; sử dụng thiết bị dạy học toán ở tiểu học.

29. Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 2 **4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Toán học 1, Toán học 2, Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 1

Giới thiệu các phương pháp dạy học Toán cụ thể ở tiểu học như: dạy học số và các phép tính, đại lượng và đo đại lượng, dạy học các yếu tố hình học, các yếu tố thống kê, dạy học giải toán có lời văn...

30. Phương pháp dạy học Tự nhiên và Xã hội ở tiểu học **6 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Giáo dục môi trường, Sinh lý học trẻ em, Các học phần cơ sở của ngành.

Phần 1: Những vấn đề chung về Phương pháp dạy Tự nhiên - Xã hội ở tiểu học: giới thiệu mục tiêu, nội dung, chương trình, sách giáo khoa môn Tự nhiên và Xã hội, môn Khoa học, môn Lịch sử và Địa lí; một số phương pháp, hình thức tổ chức, phương tiện dạy học Tự nhiên - Xã hội; kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Tự nhiên và Xã hội, môn Khoa học, môn Lịch sử và Địa lí.

Phần 2: Hướng dẫn dạy học các môn học ở tiểu học: Hướng dẫn dạy môn Tự nhiên và Xã hội; Hướng dẫn dạy môn Khoa học; Hướng dẫn dạy môn Lịch sử và Địa lí.

31. Đạo đức và phương pháp giáo dục Đạo đức ở tiểu học **3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm, Giáo dục học đại cương.

Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về giáo dục đạo đức và dạy học đạo đức trong chương trình môn Đạo đức ở tiểu học, phương pháp giáo dục đạo đức và phương pháp dạy học môn Đạo đức ở tiểu học, trách nhiệm rèn luyện đạo đức của người giáo viên tiểu học để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học.

32. Phương pháp dạy học Thủ công và Kỹ thuật ở tiểu học **2 đvht**

Điều kiện tiên quyết: các học phần cơ sở của ngành.

Giới thiệu kiến thức chung về phương pháp dạy học Thủ công - Kỹ thuật ở trường tiểu học; mục tiêu, nội dung chương trình Thủ công - Kỹ thuật ở tiểu học, các phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập Thủ công - Kỹ thuật ở tiểu học; thực hành một số bài tập về: xây dựng kế hoạch bài học, tổ chức dạy học theo chương trình, sách giáo khoa tiểu học.

33. Âm nhạc 1 **3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu một số khái niệm về ca hát (sơ lược bộ máy phát âm, hơi thở - hơi thở ca hát, bài tập luyện thanh, tư thế ca hát thông thường); động tác giữ nhịp, dàn dựng bài hát; học các bài hát trong chương trình tiểu học mới.

Giới thiệu sơ lược về phím đàn điện tử (sơ lược về cấu trúc, nhận biết các nốt trên phím đàn, chức năng và cách sử dụng, bảo quản đàn và tư thế tập); luyện các gam; bước đầu tập sử dụng một nhạc cụ để phục vụ cho dạy học tiểu học.

34. Phương pháp dạy học âm nhạc ở tiểu học**3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: các học phần cơ sở của ngành, Âm nhạc 1.

Giới thiệu chung về vai trò của âm nhạc, đặc điểm và khả năng tiếp thụ âm nhạc của học sinh tiểu học; chương trình, sách giáo khoa âm nhạc ở tiểu học; phương pháp dạy học hát, nghe nhạc, tập đọc nhạc, cách xây dựng kế hoạch bài học âm nhạc và vận dụng vào việc dạy học âm nhạc theo chương trình, sách giáo khoa tiểu học mới.

35. Mỹ thuật 1**3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng (khái niệm, vai trò, một số phương pháp thể hiện, một số thể loại tranh, tượng); khái niệm về bố cục tranh và điêu khắc trong mỹ thuật; Một số hình thức bố cục tranh và thể loại của điêu khắc; hướng dẫn phương pháp thực hành thông qua các bài ứng dụng giúp sinh viên thực hiện bài tập có tính sáng tạo.

36. Phương pháp dạy học Mỹ thuật ở tiểu học**3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Mỹ thuật 1, các học phần cơ sở của ngành.

Giới thiệu chương trình, sách giáo khoa mỹ thuật ở tiểu học; tiếp cận, làm quen với phương pháp giới thiệu, phân tích tác phẩm mỹ thuật cổ và dân gian Việt Nam; một số họa sỹ hiện đại tiêu biểu của nghệ thuật cách mạng Việt Nam cùng các tác phẩm của họ; giới thiệu tranh thiếu nhi; một số vấn đề chung về phương pháp dạy học mỹ thuật ở trường tiểu học; các phương pháp dạy - học các phân môn Mỹ thuật ở tiểu học; xây dựng kế hoạch bài học theo các phân môn Mỹ thuật ở tiểu học.

37. Phương pháp dạy học Thể dục ở tiểu học**3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Giáo dục thể chất, các học phần cơ sở của ngành.

Giới thiệu một số kiến thức chung về phương pháp dạy học thể dục ở tiểu học gồm: những vấn đề chung, nguyên tắc, các phương pháp, phương tiện dạy học và các hình thức tổ chức dạy học thể dục; các phương pháp dạy học cụ thể các phân môn thể dục: Thể dục, Nhảy dây, Điền kinh, Đá cầu, Bơi lội, Trò chơi vận động.

38. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên**5 đvht**

Điều kiện tiên quyết: các học phần cơ sở của ngành, Phương pháp dạy học các môn học ở tiểu học.

Bao gồm một số biện pháp chung về rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên: phương pháp, biện pháp tổ chức rèn luyện các kỹ năng sư phạm, các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết (viết chữ, viết bảng...), giao tiếp... và rèn luyện kỹ năng dạy các môn học, nghiên cứu khoa học giáo dục; tổng kết đánh giá hoạt động thực hành sư phạm thường xuyên.

39. Thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp - Thực hành Công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng 3 đvht

Điều kiện tiên quyết: các học phần cơ sở của ngành, Đạo đức và Phương pháp giáo dục Đạo đức ở tiểu học.

Ý nghĩa, vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở tiểu học; rèn luyện các kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh tiểu học.

Thực hành tổ chức các hoạt động Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (cắm trại, trò chơi, các bài múa, hát của thiếu nhi, kể chuyện); thực hành tổ chức các sinh hoạt Sao nhi đồng.

40. Thực tập sư phạm 15 đvht

Điều kiện tiên quyết: các học phần kiến thức cơ sở của ngành, các học phần kiến thức ngành, Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên.

Thực tập sư phạm bao gồm:

- Các hoạt động tìm hiểu thực tế địa phương; tìm hiểu thực tế giáo dục.
- Kiến tập dạy các môn học và kiến tập các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học.
- Thực tập dạy học và các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học trên cơ sở chuẩn nghề nghiệp GVTH; sinh viên thực hiện các nhiệm vụ như giáo viên tiểu học ở cơ sở thực tập.
- Đánh giá hoạt động thực tập sư phạm.

Tổ chức thực tập: thực tập sư phạm có thể thực hiện theo hai phương án:

Phương án 1: thực tập liên tục một học kỳ 15 đvht, thực hiện toàn bộ các nội dung của thực tập sư phạm.

Phương án 2: bố trí thực tập theo hai đợt:

- Đợt 1: kiến tập ở trường tiểu học 4 đvht, bao gồm: các hoạt động tìm hiểu thực

tế địa phương; tìm hiểu thực tế giáo dục, kiến tập dạy các môn học và kiến tập các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học; tổng kết, đánh giá kiến tập sư phạm.

- Đợt 2: Thực tập ở trường tiểu học 11 đvht, sinh viên thực hiện các nhiệm vụ như giáo viên tiểu học ở trường thực tập: thực tập dạy học và các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học trên cơ sở chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; tổng kết, đánh giá thực tập sư phạm.

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐỂ THIẾT KẾ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỤ THỂ

Chương trình khung giáo dục đại học quy định về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu cho từng ngành đào tạo và ứng với từng trình độ đào tạo, là cơ sở giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chất lượng của quá trình đào tạo đại học.

4.1. Những định hướng xây dựng Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học

Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học cần xây dựng dựa trên các định hướng sau:

4.1.1. Liên thông với Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ cao đẳng

Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học cần được thiết kế liên thông với Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ cao đẳng nhằm tạo thuận lợi cho sinh viên khi có nhu cầu nâng cao trình độ học vấn. Định hướng này đòi hỏi khi thiết kế Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học phải lấy Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ cao đẳng làm nền, bổ sung vào đó các học phần nâng cao với thời lượng thích hợp. Với cách thiết kế như vậy, cùng một lúc các trường đại học có thể mở đồng thời cả hai hệ đào tạo: hệ dài hạn tuyển học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và hệ liên thông ngắn hạn tuyển giáo viên tiểu học trình độ cao đẳng.

4.1.2. Có nền kiến thức giáo dục đại cương rộng

Xu hướng của giáo dục đại học hiện nay là chuyển từ đào tạo theo chuyên môn quá hẹp sang bảo đảm một nền kiến thức đại cương rộng, tạo điều kiện cho sinh

viên tiếp thu tốt các môn học chuyên môn, chuẩn bị cho họ tiềm lực để thích ứng với sự phát triển mới của ngành nghề hoặc thuận lợi cho sự chuyển đổi nghề nghiệp. Chương trình đào tạo giáo viên tiểu học trình độ đại học không nằm ngoài xu hướng trên.

Định hướng này đòi hỏi thời lượng dành cho mảng kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu phải đạt khoảng 25% thời lượng toàn khóa, mặt khác đòi hỏi chương trình giáo dục đại cương phải bao gồm các nội dung thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như: Lý luận Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, ngoại ngữ, giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội - nhân văn,...

4.1.3. Có các nội dung nâng cao

Đặc điểm lao động của giáo viên tiểu học đòi hỏi họ phải dạy được tất cả các môn học trong chương trình tiểu học trong đó có các môn học công cụ (Tiếng Việt, Toán), các môn học năng khiếu (Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục), các môn học có tính kỹ thuật (Thủ công, Kỹ thuật), các môn học khoa học tự nhiên và khoa học xã hội - nhân văn (Tự nhiên và Xã hội, Địa lý, Lịch sử, Khoa học, Đạo đức). Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học một mặt cần tạo cho người giáo viên tương lai các năng lực đa dạng để dạy được tất cả các môn học ở cấp tiểu học, mặt khác cần chuẩn bị năng lực chuyên sâu theo một hoặc hai môn học để họ có điều kiện học lên chương trình đào tạo thạc sĩ, hoặc dạy chuyên các môn học đó ở tiểu học.

Khối kiến thức nâng cao này được bố trí một cách mềm dẻo bởi hệ thống chuyên đề mở, mang tính hành dụng cao, do nhà trường hoặc sinh viên lựa chọn dựa trên năng lực bản thân cũng như điều kiện giảng viên và cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo.

4.1.4. Coi trọng việc tập dượt nghiên cứu khoa học

Một đặc điểm của Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học phải tạo điều kiện để sinh viên nắm được phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tập dượt các kỹ năng nghiên cứu cần thiết, thông qua việc tiến hành làm các bài tập lớn, việc thực hiện các chuyên đề nghiên cứu, tiểu luận, khóa luận... Nhờ tập dượt nghiên cứu khoa học giáo dục, sinh viên được rèn luyện năng lực giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn dạy học và giáo dục học sinh ở tiểu học.

4.1.5. Chú trọng rèn luyện các kỹ năng sư phạm, kỹ năng thuộc các môn học.

Chương trình tiểu học hiện nay không chỉ chú trọng truyền thụ kiến thức mà còn đòi hỏi phải rèn luyện nhiều loại kỹ năng cho học sinh. Vì thế việc đào tạo giáo viên tiểu học ở tất cả các trình độ cần chú trọng rèn luyện kỹ năng cho sinh viên, bao gồm các kỹ năng sư phạm (kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục), kỹ năng thuộc các môn học.

Định hướng này đòi hỏi Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học phải tăng thời gian và cải tiến công tác thực tập sư phạm ở trường tiểu học (tổ chức thực tập trọn vẹn một học kỳ), chú trọng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, thực hành công tác Đội và Sao nhi đồng, tăng thời gian thực hành bộ môn trong chương trình các học phần.

Trong phương pháp đào tạo, cần chú ý phát huy tính tích cực của sinh viên, phát triển diễn giảng nêu vấn đề, nâng cao chất lượng các buổi xê-mi-na, tăng cường các bài tập tình huống sư phạm, vận dụng dạy học vi mô (micro-teaching), ứng dụng công nghệ thông tin.

4.1.6. Chuẩn bị để sinh viên có tiềm lực trở thành giáo viên cốt cán của cấp học khi về công tác ở trường tiểu học.

Giáo viên cốt cán của cấp tiểu học là những giáo viên có kiến thức chuyên môn vững và sâu ở một hoặc hai bộ môn, có trình độ sư phạm giỏi khi giảng dạy trên lớp và giáo dục học sinh, có năng lực hướng dẫn giúp đỡ đồng nghiệp trong chuyên môn. Đào tạo ở trình độ đại học cần tạo cho sinh viên có tiềm lực và kiến thức chuyên môn của môn học, có kỹ năng sư phạm, kỹ năng thực hành bộ môn tương đối thành thạo làm cơ sở để rút ngắn quá trình rèn luyện, phấn đấu trở thành giáo viên cốt cán khi họ về công tác ở trường tiểu học.

4.1.7. Đổi mới đánh giá kết quả đào tạo

- Công khai hóa, khách quan hóa quá trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, chú ý khuyến khích tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng linh hoạt kiến thức đã học, chuyển dần từ đánh giá chủ yếu về kiến thức sang đánh giá các năng lực.

- Nâng cao chất lượng các phương pháp kiểm tra truyền thống, phát triển các phương pháp trắc nghiệm khách quan, xây dựng năng lực tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong sinh viên.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin trong việc đánh giá hiệu quả trong và quan tâm hơn đến hiệu quả ngoài của công tác đào tạo.

4.2. Chương trình khung trình độ đại học ngành Giáo dục tiểu học thiết kế như sau:

Chương trình khung giáo dục đại học ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học được thiết kế theo hướng thuận lợi cho việc phát triển các chương trình có cấu trúc kiểu đơn ngành (Single Major) hoặc có cấu trúc kiểu hai ngành (Major-Minor) trong đó có một ngành chính là Giáo dục tiểu học và một ngành phụ như Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh... Danh mục những học phần và khối lượng đưa ra ở mục 3 chỉ là những quy định bắt buộc tối thiểu. Căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định tại các mục 1 và 2, sau khi tham khảo những hướng dẫn ở mục 4.1 và những gợi ý đưa ra ở phần phụ lục, các trường bổ sung thêm những học phần cần thiết vào khối kiến thức giáo dục đại cương (tối thiểu 7 đvht), khối kiến thức ngành (tối thiểu 25 đvht) và khối kiến thức bổ trợ, để xây dựng thành chương trình đào tạo cụ thể của trường mình với tổng thời lượng kiến thức không dưới 210 đơn vị học trình (chưa kể các nội dung về Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng).

4.3. Phần kiến thức bổ trợ trong khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp gồm tối thiểu 25 đvht có thể được trường thiết kế theo một trong hai hướng sau:

- Bố trí các học phần thuộc một ngành đào tạo thứ hai cũng thuộc khu vực sư phạm như: Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất, Giáo dục Chuyên biệt, Công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Tiếng dân tộc, Thư viện - Thông tin,... để sinh viên sau khi ra trường có thể dạy hoặc tham gia hoạt động ở hai lĩnh vực, trong đó lĩnh vực dạy chính là Giáo dục tiểu học. Nội dung các học phần ngành đào tạo thứ hai này được lựa chọn từ chương trình khung của ngành đó.

- Bổ sung thêm một số học phần cũng thuộc ngành Giáo dục tiểu học, nhằm tạo cơ sở cho sinh viên có tiềm lực thành những giáo viên tiểu học có khả năng trở thành giáo viên cốt cán các môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội ở các địa phương, có khả năng giúp đỡ đồng nghiệp bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ, biết phát hiện và giải quyết vấn đề để không ngừng tự phát triển trong sự phát triển chung của cộng đồng, đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

4.4. Thiết kế chương trình đào tạo liên thông ngành Giáo dục tiểu học từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học:

Căn cứ vào cơ cấu kiến thức quy định ở Chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, so sánh với Chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ cao đẳng và những gợi ý ở phần phụ lục, các trường bổ sung thêm những học phần còn thiếu trong khối kiến thức đại cương, kiến thức giáo dục chuyên nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo liên thông ngành Giáo dục tiểu học từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thiện Nhân

Phụ lục I
CÁC NỘI DUNG TỰ CHỌN

*(Kèm theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Danh mục các học phần tự chọn

1.1. Kiến thức Giáo dục đại cương

đvht

1	Ngôn ngữ học đại cương	4
2	Lịch sử văn minh thế giới	3
3	Tiếng Việt thực hành	3
4	Pháp luật đại cương	3
5	Nhập môn khoa học giao tiếp	3
6	Ngoại ngữ chuyên ngành	5

1.2. Kiến thức ngành Giáo dục tiểu học

đvht

1	Tiếng Việt 3	3
2	Tiếng Việt 4	2
3	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 3	2
4	Văn học 2	2
5	Toán học 3	3
6	Toán học 4	3
7	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 3	3
8	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 1	4
9	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 2	3
10	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 3	4
11	Thủ công - Kỹ thuật	4
12	Âm nhạc 2	4

13	Mĩ thuật 2	4
14	Thể dục	4
15	Phương pháp công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh	2
16	Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, tàn tật ở tiểu học	3
17	Dạy học lớp ghép	3
18	Phương pháp dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở tiểu học	3

1.3. Các phương án lựa chọn kiến thức nâng cao

đvht

1	Nâng cao 3 môn: - Tiếng Việt, Văn học, Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học. - Toán và Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học - Cơ sở Tự nhiên và Xã hội	25 9 9 7
2	Nâng cao môn Tiếng Việt	25
3	Nâng cao môn Toán	25

2. Mô tả nội dung các học phần tự chọn

1. Ngôn ngữ học đại cương

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Bao gồm đại cương về ngôn ngữ: bản chất của ngôn ngữ, chức năng của ngôn ngữ; đại cương về ngữ âm, từ vựng (ý nghĩa của từ, các lớp từ vựng và vấn đề hệ thống hóa từ vựng trong từ điển); ngữ nghĩa; ngữ pháp học; phong cách học; ngữ dụng học.

2. Lịch sử văn minh thế giới

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Khái quát những thành tựu chủ yếu về văn hóa vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử thế giới từ cổ đại đến thế kỷ XX; sự phát triển về kỹ thuật và khoa học tự nhiên; sự phát triển về tư tưởng.

3. Tiếng Việt thực hành

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho sinh viên, gồm: kỹ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản; kỹ năng đặt câu, đặt từ; kỹ năng về chính tả: chữa các lỗi thông thường về câu, chữa các lỗi thông thường về dùng từ, viết hoa và phiên âm tiếng nước ngoài.

4. Pháp luật đại cương

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu những kiến thức cơ bản về Nhà nước: nguồn gốc, chức năng, bộ máy và hình thức của Nhà nước; kiến thức cơ bản về pháp luật: khái niệm pháp luật, bản chất của pháp luật, quan hệ giữa pháp luật và các hiện tượng xã hội khác; các loại văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện pháp luật; Pháp chế.

5. Nhập môn khoa học giao tiếp

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Nội dung và hình thức giao tiếp: giao tiếp và việc nghiên cứu vấn đề giao tiếp; vai trò của giao tiếp trong xã hội; bản chất xã hội và hiệu quả giao tiếp: giao tiếp như một phương tiện xã hội, giao tiếp là quá trình trao đổi thông tin; các đặc điểm giao tiếp của người Việt.

6. Tiếng Việt 3

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1, Tiếng Việt 2.

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề thuộc phân ngành ngôn ngữ học do khoa và trường quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn chuyên đề:

- Ngữ âm tiếng Việt
- Từ vựng tiếng Việt
- Ngữ pháp tiếng Việt
- Ngôn ngữ học văn bản
- Phong cách học tiếng Việt
- Ngữ pháp chức năng.

7. Tiếng Việt 4

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1, Tiếng Việt 2, Tiếng Việt 3

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề thuộc ngữ dụng học do khoa và trường

quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn chuyên đề:

- Ngữ dụng học
- Ngữ nghĩa học
- Từ Hán - Việt
- Hoạt động giao tiếp
- Lý thuyết hội thoại.

8. Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học 3

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 3

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề về Phương pháp dạy học tiếng Việt do khoa và trường quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn chuyên đề:

- Dạy học Chữ quốc ngữ trong trường tiểu học
- Dạy học Chính tả ở tiểu học
- Dạy học Luyện từ và câu ở tiểu học
- Dạy học Tập đọc ở tiểu học
- Dạy học Tập làm văn ở tiểu học
- Dạy học Kể chuyện ở tiểu học
- Hướng dẫn hoạt động ngoại khóa tiếng Việt
- Thực hành giải bài tập tiếng Việt ở tiểu học
- Bồi dưỡng học sinh giỏi Tiếng Việt
- Bồi dưỡng năng lực cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học
- Sử dụng phương tiện dạy học tiếng Việt ở tiểu học
- Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm.

9. Văn học 2

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: Văn học 1

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề do khoa và trường quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn chuyên đề:

- Văn học dân gian
- Văn học Việt Nam
- Văn học nước ngoài
- Thi pháp học.

10. Toán học 3

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán học 1, Toán học 2

Bao gồm một số kiến thức cơ bản về: Phép chia hết và phép chia số dư, đồng dư thức và phương trình đồng dư; liên phân số, đồng thời có liên hệ đến những kiến thức có liên quan đến chương trình tiểu học.

11. Toán học 4

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán học 1, Toán học 2, Toán học 3

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề do khoa và trường quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét:

- Toán sơ cấp
- Đại lượng và đo đại lượng
- Ứng dụng giải tích tổ hợp để giải một số dạng toán
- Cơ sở toán học của chương trình môn toán ở tiểu học.

12. Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 3

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Toán học 3, Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 1
Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 2

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề do khoa và trường quy định. Sau đây là tên một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn chuyên đề:

- Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Toán ở tiểu học
- Các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực hoạt động nhận thức của học sinh tiểu học
- Các phương pháp đánh giá kết quả học tập môn toán của học sinh tiểu học.
- Thực hành giải toán ở tiểu học
- Phát triển kỹ năng dạy học toán
- Nghiên cứu sách giáo khoa tiểu học.

13. Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 1**4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Giáo dục môi trường, Sinh lý học trẻ em.

Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về sinh học, vật lý, hóa học, lịch sử, địa lý và kiến thức về cuộc sống xã hội hiện tại làm cơ sở để dạy các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý ở tiểu học.

14. Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 2**3 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Giáo dục môi trường, Sinh lý học trẻ em, Cơ sở Tự nhiên - Xã hội 1.

Bao gồm các kiến thức và kỹ năng về sống khỏe mạnh và kỹ năng sống: khái niệm sống khỏe mạnh, vấn đề sức khỏe của vị thành niên, đặc điểm lứa tuổi vị thành niên, những nhân tố nguy cơ và nhân tố bảo vệ đối với lứa tuổi vị thành niên; khái niệm về kỹ năng sống, một số kỹ năng sống cơ bản, giáo dục sống khỏe mạnh và kỹ năng sống trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội và môn Khoa học ở tiểu học.

15. Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 3**4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Giáo dục môi trường, Sinh lý học trẻ em. Cơ sở Tự nhiên - Xã hội 1.

Sinh viên lựa chọn trong các chuyên đề về Cơ sở Tự nhiên - Xã hội 3 do khoa và trường quy định. Sau đây là một số lĩnh vực có tính chất gợi ý để các trường xem xét lựa chọn:

- Địa lý (2 đvht)
- Lịch sử (2 đvht)
- Sinh học (2 đvht)
- Vật lý và Hóa học (2 đvht).

16. Thủ công - Kỹ thuật**4 đvht**

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu một số kiến thức về kỹ thuật tạo hình bằng giấy, bìa: kỹ thuật xé, gấp hình cắt dán, phối hợp gấp, cắt dán giấy, đan giấy bìa, làm đồ chơi; kỹ thuật phục vụ đơn giản: cắt, khâu, thêu và nấu ăn đơn giản: kỹ thuật trồng cây và chăn nuôi:

kỹ thuật trồng rau, hoa và chăn nuôi gà, thỏ; lắp ghép mô hình kỹ thuật: mô hình cơ và điện.

17. Âm nhạc 2

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu những kiến thức sơ giản về nhạc lý phổ thông: cao độ âm thanh, trường độ âm thanh, các ký hiệu ghi cao độ, trường độ; nhịp, phách. Các loại nhịp; Cung, quãng. Dấu hóa, hóa biểu...; Điệu thức; rèn luyện đọc các bản nhạc và đọc ứng dụng các bài hát trong chương trình âm nhạc ở trường tiểu học.

18. Mỹ thuật 2

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu một số kiến thức chung về trang trí và màu sắc; luyện tập khả năng quan sát, luyện tập một số kỹ năng vẽ các vật mẫu thông qua cấu trúc, hình thể, tỉ lệ và các tương quan đậm nhạt, màu sắc... của vật mẫu, cung cấp một vài kỹ năng vẽ các mẫu vật. Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về trang trí và màu sắc trong trang trí; vẽ các bài trang trí cơ bản (hình vuông, hình tròn, đường diềm); chép và thể hiện các họa tiết trang trí dân tộc.

19. Thể dục

4 đvht

Điều kiện tiên quyết: Giáo dục thể chất

Bao gồm các kiến thức và kỹ năng cơ bản về: đội hình đội ngũ, thể dục tay không, thể dục thực dụng, thể dục với dụng cụ đơn giản, thể dục đồng diễn, nhảy dây, điền kinh và bơi lội.

20. Phương pháp tổ chức công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

2 đvht

Điều kiện tiên quyết: không

Giới thiệu mục đích, tính chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; một số nội dung, nguyên tắc, nội dung, hình thức và phương pháp công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; công tác Sao nhi đồng ở trường tiểu học.

21. Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật ở tiểu học

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm, Lý luận giáo dục ở tiểu học và Lý luận dạy học ở tiểu học.

Bao gồm những kiến thức cơ bản về các loại tật, một số kỹ năng cần thiết giúp sinh viên có thể tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh bị các loại tật khác nhau.

22. Dạy học lớp ghép

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý sư phạm, Lý luận giáo dục tiểu học và Lý luận dạy học tiểu học.

Giới thiệu chung về lớp ghép, môi trường dạy học lớp ghép và hình thức tổ chức dạy học ở lớp ghép. Kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học lớp ghép. Dạy học nhóm và dạy học sinh cách học trong môi trường học tập lớp ghép.

23. Phương pháp dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở tiểu học

3 đvht

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Việt 1, Tiếng Việt 2, Phương pháp dạy học tiếng Việt 1, Phương pháp dạy học tiếng Việt 2.

Giới thiệu một số nội dung dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở tiểu học; dạy âm vần, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Việt và phương pháp dạy các kỹ năng này phù hợp với các đối tượng học sinh dân tộc.

Phụ lục II

KHỐI KIẾN THỨC LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

(Kèm theo Quyết định số 39/2006/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Đối tượng đào tạo:

Đào tạo những giáo viên tiểu học từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học ngành Giáo dục tiểu học.

2. Khối lượng kiến thức toàn khóa:

61 đvht

61 đơn vị học trình (đvht) chưa kể nội dung kiến thức Giáo dục quốc phòng.

Trong đó:

2.1. Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu:

15 đvht

- Các học phần bắt buộc:

8 đvht

1	Các học phần lí luận Mác - Lênin	5
2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3

* Chưa kể Giáo dục quốc phòng

- Các học phần tự chọn:

7 đvht

Lựa chọn trong các học phần sau:

1	Ngôn ngữ học đại cương	4
2	Lịch sử văn minh thế giới	3
3	Pháp luật đại cương	3
4	Nhập môn khoa học giao tiếp	3

2.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu: 46 đvht

a) Kiến thức ngành 31 đvht

- Các học phần bắt buộc: 25 đvht

1	Tiếng Việt 3	3
2	Tiếng Việt 4	2
3	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học 3	2
4	Văn học 2	2
5	Toán học 3	3
6	Toán học 4	3
7	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 3	3
8	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 2	3
9	Cơ sở Tự nhiên và Xã hội 3	4

- Các học phần tự chọn: 6 đvht

Lựa chọn trong các học phần sau:

1	Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, tàn tật ở tiểu học	3
2	Dạy học lớp ghép	3
3	Phương pháp dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc ở tiểu học	3

b) Thực tập sư phạm: 5 đvht

2.3. Khóa luận (hoặc thi tốt nghiệp) 10 đvht